

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

Trăng Bom, ngày 07 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 157/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy P, sinh năm 1993.

2. Ông Hồ Thanh T, sinh năm 1993.

Cùng HKTT: Ấp 4, xã V, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P là hôn nhân hợp pháp, ngày 27/02/2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha, mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

+ Giao cho bà Nguyễn Thị Thùy P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Hồ Minh N, sinh ngày 15/12/2015 và Hồ Minh M, sinh ngày 20/6/2019.

+ Giao cho ông Hồ Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục con chung là Hồ Minh S, sinh ngày 04/5/2022.

+ Tạm thời ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P.

+ Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí: Ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002436 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cho bà Nguyễn Thị Thùy P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Hồ Minh N, sinh ngày 15/12/2015 và Hồ Minh M, sinh ngày 20/6/2019.

+ Giao cho ông Hồ Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Hồ Minh S, sinh ngày 04/5/2022.

+ Tạm thời ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P.

+ Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự khai không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được căn

trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002436 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã An Viễn (*GCKH số 34 ngày 01/7/2015*);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Loan Trần Hải Yến

Mẫu 31-VDS